

## GIÁO SƯ ĐẶNG THAI MAI, MỘT HỌC GIẢ CÁCH MẠNG

Phan Cự Đệ<sup>(\*)</sup>

Giáo sư Đặng Thai Mai là một hình ảnh rất đẹp của người trí thức đi trên con đường lớn cách mạng. Những người làm công tác lý luận, phê bình, nghiên cứu văn học trẻ tuổi tìm thấy ở ông một tấm gương về sự kết hợp giữa học giả và chiến sĩ cách mạng, tấm gương về phẩm chất của một người thầy đôn hậu, đức độ đã hơn nửa thế kỷ ra công giáo dục, bồi dưỡng một thế hệ trí thức mới cho Tổ quốc.

Họ Đặng ở Thanh Chương, họ Hồ ở Quỳnh Lưu, họ Nguyễn ở Nghi Lộc (Nghệ Tĩnh), họ Lê ở Nga Sơn (Thanh Hóa) cùng với các cừu gia tử đệ khác là những gia đình nhà nho yêu nước, có truyền thống chống đế quốc liên tục mấy thế hệ. Noi gương những thế hệ đi trước nhưng rút được bài học kinh nghiệm của các chí sĩ đầu thế kỷ, Đặng Thai Mai sẽ từ những tân thư và sách Đông Kinh nghĩa thực tìm đến những sách báo Mácxít, từ tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản đến chủ nghĩa xã hội và phong trào vô sản.

Năm 1929, Đảng Tân Việt bị vỡ, Đặng Thai Mai bị một năm tù án treo. Năm 1930, trong cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh, ông ngã về khuynh hướng vô sản, bị đế quốc bắt bỏ tù ở Huế vì tham gia phong trào *Cứu tế đỏ* và bị kết án lần thứ hai. Được trả lại tự do, người giáo sư trung học trẻ tuổi đó ra Hà Nội dạy trường Gia Long (1932), và sau đó lập trường Thăng Long (1935), một trường trung học nổi tiếng có nhiều giáo sư yêu nước và cách mạng tham gia như Võ Nguyên Giáp, Phan Thanh, Hoàng Minh Giám.

Đặng Thai Mai xuất hiện trong làng báo, làng văn thời kỳ Mặt trận Dân chủ như một nhà văn cách mạng. Ông viết cho những tờ báo của Đảng bằng tiếng Việt như tờ *Tin tức* và tiếng Pháp như *Le Travail* (Lao động), *Rassemblement* (Tập hợp), *Notre voix* (Tiếng nói chúng ta). Ông viết một số tiểu phẩm uy-mua cho mục *Choses Vues* (Những điều trông thấy) và một số truyện ngắn cho mục *Contes Véridiques des temps nouveaux* (Truyện chân thật về thời đại mới) của tờ *Notre voix*. Trên đàn văn học công khai cùng với thơ ca cách mạng của Tố Hữu, Xuân Thủy, Nguyễn Văn Năng, Nguyễn Thường Khanh, cùng với tiểu thuyết và ký sự của Lê Văn Hiến, Cự Kim Sơn (tức nhà sử học Văn Tân), Trần Đình Long (*Ba năm ở Nga Xô Viết*), chúng ta bắt đầu có truyện ngắn cách mạng viết về những con người của phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930-1931.

Đại chiến thế giới lần thứ hai bùng nổ, Đảng rút vào hoạt động bí mật, thực dân Pháp tiến hành vây ráp, bắt bớ hàng loạt những người yêu nước, ra lệnh đóng cửa, tịch

(\*) GS, Khoa Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQGHN

thu sách báo tiến bộ. Tuy nhiên các nhà văn hóa yêu nước và cách mạng vẫn ngấm công khai hoạt động. Lúc nhóm Văn hóa cứu quốc đầu tiên xuất hiện ở Hà Nội (tháng 4 năm 1943) thì cũng là lúc Đặng Thai Mai đang dịch và giới thiệu dân các phẩm *AQ Chính truyện* của Lỗ Tấn và kịch *Lôi Vũ Nhật Xuất* của Tào Ngưu. Hoạt động văn hóa của Đặng Thai Mai chính là một bộ phận phối hợp với chương trình hành động chung của Văn hóa cứu quốc. Cuối năm 1943, qua Học Phi, Đặng Thai Mai được đọc *Chương văn hóa* của Đảng và chính bản Đề cương nổi tiếng này đã giúp ông rất nhiều trong hoạt động lý luận, phê bình, nghiên cứu văn học thời đó. Từ năm 1943, Đặng Thai Mai đã bắt đầu viết dần từng chương trong *Văn học khái luận*. Đó là tác phẩm đầu tiên trình bày những lý luận văn học theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin một cách có hệ thống. Về mặt lý luận, Đặng Thai Mai đã vượt qua những vấn đề chủ yếu như nghệ thuật vị nghệ thuật và nghệ thuật vị nhân sinh để đi sâu vào sự thống nhất giữa nội dung và hình thức, điển hình và cá tính, sự kết hợp giữa truyền thống dân tộc và tinh hoa của văn nghệ thế giới... và cuối cùng trình bày một cách khá hệ thống chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa. Lần đầu tiên, vận dụng khái niệm điển hình và cá tính, Đặng Thai Mai đã phân tích khá sâu sắc và chính xác chủ nghĩa Đông Kịch, chủ nghĩa AQ, tính cách điển hình của các nhân vật như Grandet của Balzac, Harpagon của Molière.

*Văn học khái luận* đã vận dụng quan điểm Mác-xít một cách khá kín đáo để đánh lạc hướng bọn kiểm duyệt đương thời. Ví dụ về vai trò của thế giới quan, ông đã viết một câu hoàn toàn bằng chữ Hán: “Hệ thống lý tính thanh sở lãnh đạo lương tri”. Cũng Nguyễn Đức Quỳnh ở bãi biển Sầm Sơn, ông đã trao *Văn học khái luận* cho nhà Hàn Thuyên ấn hành. Và như chúng ta đã biết, nhà Hàn Thuyên có nhiều phân tử Trotsky hoạt động như Lương Đức Thiệp, Nguyễn Bách Khoa, Nguyễn Đức Quỳnh, Hồ Hào Tường... Cuộc đấu tranh về mặt ý thức hệ trên văn đàn công khai rất phức tạp. Trong điều kiện ngặt nghèo ở một nước thuộc địa, các nhà văn tiến bộ đôi khi phải khéo léo vận dụng những điều kiện ẩn loát của các nhà xuất bản và báo chí hợp pháp để tìm cách lên tiếng nói của văn học yêu nước và cách mạng. Những sự “kết hợp trái tự nhiên”, những sự “liên hợp kỳ quái”, những sự “chung sống” không bình thường, những sự “đây giả tạo”, theo Lênin, là không thể tránh được trong một hoàn cảnh mà có lúc “tập thể sách báo bất hợp pháp đều là sách báo Đảng” và “toàn bộ sách báo hợp pháp đều là sách báo phi Đảng vì tính Đảng bị cấm chỉ” [1, tr.72-73] – cho nên cuối năm 1933 thấy những bài báo có khuynh hướng Mác-xít của Hải Triều lại đăng trên tờ *Đông Phương* là một tờ báo của tên thực dân Lavalley và những chủ bút không tiến bộ: Nguyễn Quốc Tuý, Trần Tuấn Thọ. Học Phi cũng có lúc đăng truyện trên tờ *Đông Dương tạp chí* của Nguyễn Giang và cũng như vậy, năm 1994, Đặng Thai Mai cho *Văn học khái luận* ở nhà xuất bản Hân Thuyên. Mặc dầu đã có những cố gắng để đ

c hướng, cuốn sách vẫn bị bọn kiểm duyệt cắt xén đi khá nhiều. Cho nên nhiều tên gười, nhiều thuật ngữ không hề được nhắc đến, nhiều vấn đề thời sự của văn học không được đề cập và phê phán một cách trực diện.

Tuy còn một số hạn chế không tránh khỏi do điều kiện hoạt động công khai, nhưng có thể nói, từ thời kỳ Mặt trận Dân chủ cho đến Cách mạng tháng tám, Giáo sư Đặng Thai Mai đã đi thẳng một con đường, con đường của những nhà văn hoá mác xít, những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng. Cuộc đời của Giáo sư Đặng Thai Mai có thể nói là chứng minh một chân lý: hơn ở đâu hết, trong hoàn cảnh đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc ở nước ta, một nhà khoa học xã hội phải là người gắn bó cuộc đời mình với vận mệnh của dân tộc, phải tẩm mình trong phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng do Đảng lãnh đạo, phải gắn liền khoa học và cách mạng, học thuật và hành động. Cho nên không những là người cầm bút mà Đặng Thai Mai còn là nhà hoạt động chính trị và lãnh đạo văn hoá văn nghệ, nhà hoạt động chính trị, nhà hoạt động giáo dục.

Đặng Thai Mai là nhà nghiên cứu, có lúc là nhà lý luận, ông ít khi tự nhận mình là nhà phê bình văn học. Thực ra danh vị xứng đáng nhất đối với ông là *một học giả uyên bác*. Ông bao quát được nhiều lĩnh vực: văn học, ngôn ngữ học, sử học, giáo dục... Riêng trong phạm vi văn học thì ông là người dụng công đi sâu vào văn học Trung Quốc (đặc biệt thời kỳ Ngũ tứ), văn học phương Tây (đặc biệt thời kỳ Phục hưng và trào lưu cổ điển chủ nghĩa), văn học Việt Nam (đặc biệt thời kỳ cận đại).

Uyên bác đã trở thành một đặc điểm nổi bật trong phong cách nhà nghiên cứu Đặng Thai Mai. Với một vốn kiến thức tích lũy từ nhiều năm và một trí nhớ đặc biệt tốt, Đặng Thai Mai có thể kể lại rất nhiều chuyện hồi đầu thế kỷ và ông biết nhiều tài thoại, điển tích văn học, biết đến từng chi tiết, từ nguyên, lối phiên âm của một từ... Lúc cần Đặng Thai Mai có thể viết nửa trang về một chữ “yên sĩ phi lý thuận” (inspiration), cả trang về những chữ phiên âm kỳ dị trong các tân thư, những Tô cách (Socrate), A lý sĩ đa đức (Aristote), Phúc lộc đặc nhĩ (Voltaire), Gia lý ba đích (Ghibaldi), Phúc trạch dụ cát (Fukuyawa Yukichi)... viết hàng hai trang để giảng chữ Hán, Cách mi, Qua tình, La tứ... Rồi chuyện một cái búi tóc bị cắt trong phong trào Duy Tân, chuyện hát ả đào ở xứ Nghệ, chuyện về “amour platonique, amour sans support physiologique” cũng có thể chiếm hàng trang. Tất nhiên những lời giải thích của kẻ này rất quý đối với thế hệ trẻ, nhất là đối với những người làm công tác giảng dạy, nghiên cứu văn học hiện đại... Đọc Đặng Thai Mai ta có cái sung sướng của một người muốn hiểu biết nhiều, muốn học tập nhiều, bỗng nhiên được tiếp chuyện một bộ bách khoa toàn thư sống. Và ta bắt gặp trong tác phẩm của ông những vòng tròn ly tâm tiếp nhau đưa ta đến những bến bờ xa tấp của học vấn nhân loại. Một chi tiết nhỏ, một vốn kiến thức uyên bác của mình, Đặng Thai Mai có thể khai triển ra những vòng tròn cuộn tròn cứ mở rộng, mở rộng mãi khi ta ném một hòn đá xuống mặt hồ đang vắng lặng.

Giáo sư Đặng Thai Mai bước vào nghề dạy học cách đây vừa tròn 70 năm. Đảng và Chính phủ đánh giá rất cao những hoạt động giáo dục không mệt mỏi của ông, từ việc xây dựng các cơ sở truyền bá quốc ngữ đầu tiên cho đến việc xây dựng giáo dục phổ thông và đại học, nhất là việc đào tạo nên một thế hệ những người cầm bút trẻ tuổi trong số học trò rất đông đúc của ông. Ông là một giáo sư toàn diện về các mặt chính trị, học vấn, đức độ. Ông đã nêu lên cho chúng ta một tấm gương sáng của một nhà giáo dục cách mạng, một học giả cách mạng Việt Nam

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lênin, *Bàn về văn hóa văn học*, NXB Văn học, Hà Nội, 1997.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN., T.XVIII, N<sub>0</sub>4, 2002

## DANG THAI MAI, A REVOLUTIONARY SCHOLAR

**Prof. Phan Cu De**

*Department of Literature*

*College of Social Sciences & Humanities - VNU*

From New Book by Khang Huu Vi, Luong Khai Sieu to marxist ideology.

A revolutionary journalist in the period of Democratic Front (1936-1939).

The first marxist literal critic of Vietnam (Introduction of Literature).

A translator for literal works by Lu Hsin and Tao Wu.

An erudite scholar with the synthesis between the Oriental and the Occidental cultures.